



Sữa NESTLÉ milk CON CHIM

Sữa Khoa Của Trà Con

NHỎ CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp
trước quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-
sinh các nhà thương binh và các trường học Lycée
& Khắp Đông-Dương

DÂN ỐNG THẦN HƯ

THUỐC LU'UNG - NGHI BỒ THẦN của Lê-huy Phách là thứ thuốc “bồ thần” hay nhất ở xứ này!

Thần là có quan hệ trọng cho sự
sản xuất của dân ông. Thần suy sút
nhất cường, đau lưng, vắng dầu
rung tóc, mờ mắt, ô tai, thần thè
đau mõi, buồn bã chán tay, thần
nên khi trong khi vàng, tinh khi
lông... hoặc sinh ra mộng tinh, di
tun, hoạt tính, nhiệt tính, hàn tính
liệng. Các bệnh này đều làm
kém thường sinh dục.

1) Dịt hú - Khi cường dương
không cù lục nán, tinh khí không
kiên duros, mà ròi ra.

2) Mộng tinh - Khi ngủ mướn,
giáo hợp với dân bà, tinh khí cung ra

3) Hoạt tính - Tinh khí khỏe,
kien giao hợp tinh khí ra mao

4) Nihilist tinh - Tinh nóng.

5) Lđt tinh - Tinh lạnh.

6) Tinh khí bất sê nẹp tử cung -
Tinh khí rò rỉ rì, không bắn vào
tử cung.

7) Lđt dương - Gân tàn bã mát
dương không cường được.

8) Sau khi khỏi bệnh phòng tĩnh -
Bao lưng, rung tóc, vắng dầu, kinh
tâm tanh đau mõi, với qui đầu, tèo
nên có lì vẫn...

Có các bệnh kinh thường LU'UNG
NGHI BỒ THẦN số 20 của Lê-huy
PHẠCH đều khỏi cả. Bệnh lâu năm
lúc càng chí dùng tới 2, 3 nộp đã
thấy hiệu nghiệm là thường / Giá
1800 một hộp.

Tuốc này bao chế rải công pha
có vị phái lâm phơi hàng tháng để
lấy dương khí; Có vị phái châm
xuống đất dùng 100 ngày để lấy thô
kinh. Tuốc này làm toàn bằng
những vị thuốc làm cho thận bộ
được sinh khí, cố tinh, và dài nhất
là vị “hái cầu thận”. Công hiệu
của thuốc này không phải là chỗ
vì nó giúp cho mọi người được

hoàn toàn như ý !

DÂN BÀ BẮT ĐIỀU KINH

Uống 1 hộp thuốc «Điều-Kinh» của Lê-HUY-PHACH khỏi ngay
Kinh hành khí lên thẳng, khí
xuống thẳng, hoặc 2, 3 tháng mà
hành kinh một lần, hay thấy kinh
2, 3 lần trong một tháng, tức là
kém huyết mà menses bệnh bắt đầu.
Kinh đã không điều, còn sinh ra
những chứng: vắng dầu, ô tai
chóng mặt, mệt xương sống, âm ngô
không điều hòa...

LE-HUY-PHACH

N 149, RUE DU COTON, 149 - HANOI
MALL Ô TRUNG-KÝ. - Thành phố: Thủ Lai 72 Route Sân bay, Vinh: Số 108
10 phố số. 149; Văn phòng 12 Paul Bert, Quận Nhieu; Trần Văn Thắng & Khải Định, Quận-Nguyễn; Lê-Huy Phach Colgate, Phan-trang: Ng. Cảnh Tuyết, Tullous-tonkin; Toy house: Ng. 2 Thủ Đức, DaLat: Nam Nam drug phong, Phan-trang: Bazaar
Tô-son Pham; Ich công-thuong-coc, Pellois: Cholon-Liên, 200, Pelt Japonica, Phan-trang, Thủ Phan Pham; Võ Khắc Cẩn, Lò Trung, Năm, Khoa, Aida, Cao-miền, Gia-đo

Giúp nạn dân bị lụt ở Bắc-kỳ

(Tập theo)

M.

Nguyễn-Tân, làng Phú-Liêng
(Hàm-thiệu) Phan-thi 1300
Cát-thái-Khuong,
buôn báu - do - 100
Phạm-Nhú, id 1.00
Nguyễn-Hồ, id 1.00
Lê-lâm-Lợi, id 1.00
Nguyễn-Thị-Du id 1.00
Trần-Lý-Phuong-id 1.00
Lê-thi-Lộc id 0.50
Huỳnh-ngo-Bích 0.50
Lê-Rich (quận Quảng-nam) 0.50
Lê-Lý 0.50
Trương-Sùng (Hoa-Miền) 0.50
Trần-văn-Dân 0.20
Đặng-Trà 0.30
Trần-văn-Ân 0.30
Nguyễn-Thanh-Long 0.30
Bùi-minh-Tô 0.20
Thuận-Nghia 0.50
Võ-danh (Xóm lợp) 0.10
Trương-Khang-Xuong
Hai-lực, (Hoa-kieu) 0.60
Phạm-Nhí, Nhue-lúc, Quảng-giá 2.00
Lâm-Thiện 1.00
Bảo-thi-Chuẩn 0.50
Trần-Khanh 0.50
Cộng 1600
Số-trước 37327
Tổng-cộng 389.27
Gói-Hội-Trung-vàng
Cát-thi-Huô 271.25
Còn-lại 118.02
(Còn-số)

Danh sách và số bạc của
ông Nai-Cu Ba ở Thakhek
1225; của ông Phan-quang-
Quyền ở Huế 57\$80 và ông
Đặng-Khai & Falfo 8\$40
số lần lược đăng sau.

Núi Ngự Sông Hương Đất Thán-kinh

có thủ chi hay?

có tin gi là?

Truyện của Nghĩa có già chém đia thành phố HUE, xin dù ý nhớ rõ
ba câu này: (MỘT BA BẤY: xem rõ ràng có tự thất, em) - với biến tại 5-10
tổ nhát 137 có nhiều hàng mồi, bắn à nồi hor, tên là qua so lược mây, vi
nhìn con rùa - Lành Sông Hương, Luong Le Ch, Nhieu Ngu Hieu, Kuyet-to
to Luu Xu Xy Na Bao ky, Giem Taat Thé, Dean Tia des, Saita tot Luu Ha
Bing Lanh Lang Boobi, Sa Dong Ngw, Giem Cooba trang, esctemiro mui 8, Vinh
Minh, Luu Kim Coong, Luong Hiep, Cau Nhong Tua, Sohie monsue, Lej có
bên hông làng hóa Tia thời mà nhiều vi cần dùng thích hợp; Phan syp nước
hỗn, giày Batu'ou Foutra, saven Tokion, Mondia Cadom và Lux, Ban de
colage Pompeia Bourjols à Pháp mới qua rất tốt, giày dù khán mă và săn
bò, giày bi và croquis viết chí xanh "đò v.v..."

Xin dù ý trước là mua 1, 2 mồi vật dụng gì, xin dù tự do vào xem
hàng và già mới hay bằng tốt, giá 1, 2 rõ ràng, bắt sốt vì hàng giả đều có thể tự
năng khi phân biệt khác nhau, có thể đại lý cho hàng xavan, và bán số gầy
với các thứ vảy xác ngài muôn đồng thê hàng giả, xác mồi của hiện THUẬN-
LONG số nhát 137 đường Paul Bert H.F.E.

Đó là một nhà chuyên mua buôn hàng tận gốc, mua bán kịp thời và
tốt nhất.

Ngày mở cửa bán hàng 30/10/37
Có cửa hàng pha
Thuận-Long Đồng-hới
cố định số cửa hàng là 137a

137, Đường Paul Bert, HUE

Trong nhà trong cửa
cảng phái có súng

THUỐC HƯỜNG

PASTILLES

VALDA

dạng khí, có con nít di hợp.

Khi có ông già bà cả ra về,
Càng số người phải đi ra,
tới từ làm,

THÌ ĐEM THEO TRONG MINH

hochasticum che thong co thong hoai

Khô binh.

hochasticum mă tru binh,

nhi Ki sô mă, dau cò, met thò,

hoang, tuc nguc, uân, ván,

MÀ NHUTH LÀ PHẢI NHÓ

dùng lây một thu

THUỐC HƯỜNG

PASTILLES

VALDA

mà thôi

bán dùng trong hộp

có trên nhãn phải có hiệu chủ

- VALDA -

MỚI THIẾT PHẨI

Cao bách

Các nhà buôn nên biết.

Mỗi nhà chỉ mua có năm (3 x
tay gởi thư và lối mua và giá hàng
ngày) rồi sẽ được giá hạ, vào li
ngày nữa rồi giá lại cao hơn.

Nhân tiện xin giới thiệu với các
người nhà AN-THÀNH mới nhận
thêm được máy làm áo chemisette
ở Tây gởi về, nên lại mời chỗ ra
các kiều áo chemisette Croisette 161
mới rái dẹp, phao nhiêu các bạn
trò và phải dán mới rất wa kiêu.
Croisette AN-THÀNH

AN-THÀNH có bán các thứ Hình
laza Nội-bán, các thứ áo chemisette,
Croisette, Paillovers, Chandails,
quần lót bã bằng coton và laine,
các thứ thi Sport và thi kaki nhà
Binh hiện nay đang dùng nhiều,
còn nhiều thứ hàng khác.

Bán buôn giá đặc biệt.

AN - THÀNH

54, Rue de la Bata, 42 - HANOI

HỘI VAN - QUỐC TIỆT - KIỆM

HỘI TO-BẢN LẬP THÔNG CHÍ DỰ NGÀY 12 AVRIL 1916

QUÂN - LÝ CỐI ĐÓNG - PHÁP

7 Avenue Edouard VII

Thượng-Hà

25 tiền ủy trả tới ngày

31 Décembre 1936

(che 1000 Đồng-Pháp) →

\$ 2.227.770,53

Tiền vay trong cối Đồng-

Pháp để cầm bão số tiền đóng

← vào Hội kè trên đây

XỔ SO HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIỆT - KIỆM

MỚI NGÀY

CHI NGÀNH

& Saigon

26 Bd. Charonne

CHỦ TỌA: SEILLER, Ông-ly nhà Phap-hoa ngan-hang & SAIGON

ĐÝ KIỂM: Các ông DOANH-MIỀN KIỀM và VƯƠNG-KHOANG

có quan Thanh-trà của etat-phép-sheng-kien.

Cách thức P - Hội nguyên vốn

Số ra & bánh xe: 1630-2276-670-1766-237-1178 1531

6670 Ông HUYNH-VAN-CUONG & Co-Cong 400.00

12357 Ông HUYNH-VAN-LIEN & Can-Dinh 400.00

16178 Ông PHAM-VAN-KY & Gia-Dinh 500.00

19531 Phiếu chua phát hành

Cách thức số 2 - Hội nguyên vốn:

Hàng bộ tráng: 1351 có các phiếu số 113-13356-13122

112 Ông NGUYEN-VAN-CANG & Cao-tho 1000.00

13156 Ông LY-VAN-TOAN, 12 phố Hermann, Hanoi-Yen 500.00

13722 Ông LUONG-PHAM-KHAI & Qui-Nhon 500.00

Cách thức số 3 - Hội vốn gấp bội:

Hàng bộ tráng: 1512 có một phiếu số 1031 1.000.00

Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 - số tiền chia: 148384

Phiếu số 1032 đã tráng ra là phiếu 1238

8 phiếu và danh sau này: 1903-1904-1905-1906-1907-1908-

1909-1910 mỗi phiếu được lính 18878

Cách thức số 4 - Xổ số thứ 1 - Hội vốn gấp bội:

5192A Phiếu cũ hủy bỏ.

5192B Phiếu cũ hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 - Hội nguyên vốn

Hàng bộ tráng: 161 có các phiếu số 28444-4906-7621-11251

28444 Ông BO-VAN-THOM & Phan-thai 200.00

4906 Ông NGUYEN-VAN-TU lanh-Dau-ot, H. Kim-sa-Ninh-binh 200.00

7621 Ông NGUYEN-VAN-DONG, tri-phu Lang-Sang, Bao-Giang 200.00

11251 Ông DAU-NG-TUAN-TU, Je-quarter, Phu-tho 200.00

Xổ số sau nhau vào ngày thứ hai 29 November 1917 tại số

chính của ban hội bên cái Bâng-phap 26 đường Chai-ken à Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy

chứng nhận tốt

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC ePx

Phiếu TIẾT-KIỆM cách thức P cho 801

VĂN - QUỐC TIỆT-KIỆM

6678 Khi ngày trang của một mua

phiếu sẽ được ký xác xé

về trước kỳ hạn đã định. Phiếu tráng

Phân biệt dân tộc đều có cái đặc tính riêng, dân tộc này không giống với dân tộc khác. Cái đặc tính ấy hay dó, tất yếu, do phong tục, học thuật, văn hóa cũng hoàn cảnh xã hội lâu truyền lâu đời in sâu vào trong nêu mỗi người, không phải một mai một chiêm mà gác nén.

Tên thế giới, về thời kỳ 19 và 20 này, kẽ dân tộc trên toàn cầu thi dân tộc các nước đều tôn trọng người nước Anh. Vợt nêu xét đặc tính người nước Anh ra sao.

(Trích theo một bài tập trắc trong A-đang vân-tập).

Giàu mòn thường thức

Nói đặc tính người Anh, trước nói mòn thường thức: người Anh già trễ, trai gái đều có cái lèo quẩn ham học, không chỉ dùng mòn sách báo và tản văn làm vật mua vui giải trí như lối thông thường người nước khác. Bìa sách báo, cột đè cung cấp báo cáo khoa học lề trí thức của họ. Bởi vậy nên sách và báo họ chủ trọng về mặt họ: văn tri thức; nhà trù thuỷ không chuyên lam sach trang trí nghinh hiệp lòng mua vui của công chúng; nhà dân vẫn cũng vậy. Cốt nhất là báo cáo sự thực cho dân xác, không oblong với dân phổ thông tinh dại, nên đọc báo Anh, người ta cho là khó khăn. Trong báo giới song có tiêu thay đổi mua vui, song ti hồn các nước khác.

Ngu lạc bô, dã hội, ở nước Anh rất thanh hành, song không chuyên một mặt diễn trò vui, mà làm cái co quan để trao đổi tri thức, nên về mặt nghệ thuật ứng thử, đều đơn giản mà có hồn tri thức mới, tức là được công chúng hoan nghênh. Trong cách cảm hóa và hình giáp ict cho mòn thường thức ngầm ngầm không rõ.

Người nước Anh rất thích lữ hành, đến 7, 8 phần 10 đều du lịch khắp cả Á-Âu; không chỉ dân ông, đến dân bà cũng thích du lịch; mục đích là nghiên cứu mặt học văn và mồ róng đều noh thay của mình, nên du lịch và lữ hành đã thành lập quán phò thông, kẽ có ta

ĐẶC TÁNH NGƯỜI NUỐC ANH

lýa nhau lì và có thi giờ rảnh là di chơi và đây và họ, đến khi về nước thi chép tên nghe thấy trên đường du lịch, phát biểu cho công chúng càng biết. Nhờ thế mà tên tri thức du-quán cho nhau rất man chêng. Cái thói quen du lịch đó đã lấy làm thường, nên ở trước nhà ga xe lửa, những bạn bè hàng 20, 30 người bắt tay đưa đến nhau, cái đó lì thay như ở nước khác, vì người Anh xem sự di chơi xa lè việc rất thường.

Tánh độc lập và tự trọng

Người Anh giàu tánh bao thô, không thích bồi chay, khâm kieu kè khác, cho đến dù ăn dù mặc và kai dung, cũng va dâng dù trong nước chê lgo ra. Người nước khác hay dùng dù ngoại hóa dù lõe nõi, người Anh tuy không có cái lõe sang trọng ngoài ấy, chỉ phô cái lõe tạo của nước mình.

Người Anh có cái đặc tính sảng thường tiết kiệm, trong một ngày chỉ ăn thịt một bò trưa. Phêm người đã đến tuổi thành niên mà có bằng tốt nghiệp ở trường học rồi là chuyên một nghề để sinh hoạt, không cần cha mẹ rúi giáp, hay ăn bím vào của cha mẹ nữa. Nên như người con đã du lịch nước ngoài hay là đã làm ăn sang các xứ thực dân, cha mẹ chỉ giáp lỗ phi, người ra khuyên khích 8 chữ « kiêm khâm aknai, đồng mảnh lán thê » thê thới.

Người Anh đối với trẻ con, từ thuở nhỏ đã chăm phò thực cái khát khát độc lập càng rèn tập cái tinh thần tự trị, độ 6, 7 tuổi đã sáp cái phòng riêng, phảm áo quần càng dù dùng cái cậu bé thì dù cậu tự sáp lõi sáu sang lõi, không mực đến tag kè khác. Cái phòng để lúc như cái nhà riêng của cậu,

cậu có quyền tự chế. Lên thi, một là tập cho trẻ con biết làm việc, hai là rèn cho trẻ tinh cách tự trị.

Cha mẹ có cái nghĩa vụ nuôi con dạy con, nước nào cũng thế. Người Anh đối với con cái đã hướng mòn giáo dục và dù hết hồn lìa cha con khé riêng. Senh kẽ của người con khé nào, cha sẽ không cần châm sóc đến. Mà cha mẹ cũng không khé nào có cái tu tuồng trong con cái cấp dưới mình — khác hẳn người Nam ta. — Cha mẹ dùn là nhà giáo triết phủ, người con cũng lo phần sinh nghiệp của mình, không hề bỏ công việc không làm là trồng bón vào của cha mẹ. Nói tóm, là theo quan niệm phò thông của người Anh, nong dừa, mít kè-khắc mà sống là một điều xấu hổ, không cần học sinh nhà nghèo không dám tự cấp cũng không chịu nhờ cậy vào lông ai, chỉ gắng công khổ nhọc, tự đem sức lao động mình để nuôi mình.

Người nước khác hay có thay đổi chức nghiệp; đến người Anh thì rất chủ trọng trách nhiệm của mình mà không hay đổi nghề. Đến làm một nghề gì, thường mãi mãi trãi 20, 30 năm mà không thay đổi; trước khi chưa nhúng tay vào nghề, không khi nào khinh suất; dù nhận là cái nghề nên làm thì đều thất bại, hoặc khó khăn đến dù cũng cố gắng làm cho đạt mục đích, không hay giữa đường bỏ dở.

Tánh mạo hiềm và tu tuồng thê giời

Trên thế giới, kẽ sự nghiệp thâm hiềm, thi phần nêu là xuất từ tag người Anh, như ngày thường là hành dù có kèm theo cái tu tuồng mạo hiềm. Cái môt chiếc thuyền con con, thâ di chơi rong, mà đến nơi nêu có núi cao rừng hiềm lá leo trèo

cho dân noi. Bởi vậy nên hàng râm là người chất và nghề thâm hiềm, người Anh chiếm số nhiều. Bởi vậy, Bắc-cực thâm hiềm và Phi-châu thâm hiềm có tiếng lừng lăng trên thế giời.

Người Anh có tu tuồng thế giời, vẫn gãy rã do lịch sử càng đổi thay dân, song sở dĩ lãnh thổ được đổi thay dân to rộng như thế, càng do tinh thần và tinh lực của quốc dân Anh đã xác cao quân và thống trị. Như trong nước có cuộc đấu xảo, các đất thuộc dân — nước Pháp cũng thường mở cuộc đấu xảo như thế — nhóm hiệp bao nhiêu nhưng dù nông công thương nghiệp ở Áo-châu, Gia-nh-dai, Án-đô, Phi-châu, Mỹ-châu, Miền-ál-phi, Hướng-cảng v.v... cũng các phẩm vật giáo dục, nghệ thuật, sáp đặt chung trong một phòng, mỗi vật-đi có tinh thể ghê và phụ lôi phè binh. Người vào xem trong phòng ấy cũng như đi du lịch mỗi nơi, quốc dân nhân đó có cái tri thức lớn cao thê giời, lại nhận biết lại lịch tài sản phù nguyễn của nước mình, khuyễn khích cái tâm lý thực sản ra xá ngoài. Lấy một nước đảo-quốc mà cầm cả thương quyền trên thê giời, chính do tu tuồng thê giời un đắc sáu đó.

Lòng công cộng

Sự nghiệp công cộng ở Luân đôn, là sở thương châp bịnh cho dân vien cát bìn, và co quan cứu giúp dân nghèo rất là châp đáo. Phi-khoản và sự nghiệp ict phần nhiều là xuất từ tinh nghĩa quyền. Mỗi các khu đều có đồ thờ quan, mồ cát cho công chúng vào xem, không lõi đồng xu-nó. Lại có những hòn tảng, làm các việc công chúng vệ sinh, và các xu-võ bìn dân có số + bìn thịt rẽ, có sở nước nóng tắm chang v.v. Những nhà giàu có lòng từ thiện xuất của làm việc công ích

công lợi ấy, giúp cho dân nghèo được nhờ rất nhiều.

Phêm những địa phương nào có xảy ra sự tai hại, các nước đều có sự nghiệp từ thiện để cứu giúp, hoặc phái lính, hoặc ban cấp dù án dù mặc, hoặc hưng công đại chầu v.v., nhưng dân bị tai nạn vẫn nhờ ơn cứu giúp để mà sống. Song sau cuộc ban cấp và bố thí rồi, không còn có ảnh hưởng gì. Người Anh thi họ có lập ra nhiều công trường và bùa dân quản, triều lập dân nghèo bùa đỡ, tay tài lực mỗi người cùng tài năng mà lập làm mọi nghề nghiệp rồi cấp lila công. Theo cách ấy, mọi là dân nghèo khỏi nạn đói, hai là ngày khác có nghề mưu sinh, cũng là công việc từ thiện mà hiệu quả được lâu dài và phô cập.

Người Anh có cái đặc tánh tiết kiệm, song đối với sự nghiệp công cộng lại trái kẽi: xem như my thuật quan và đồ thờ quan, thi phòng nay là của nhà giàu quyền, sở kia là của nhà qzi tộc giáp... phần nhiều là của các nhà giàu có lời di chúc quyền trao.

Công lập bệnh viện ở Luân đôn kẽ có vải trâm sô mà toàn là do tiền nghĩa quyền cung về khoản phí dụng đầy. Nguyên nước Anh không có chỗ để cha mẹ phải đê của nuôi con. Như người giàu mà không con thì của di sản thường xuất phần nôa cho bù con, có phần nôa quyền vào việc từ thiện. Còn quôc dân, người có đủ薪水, có thể không khi nào chịu viss nôa thường b5 thi, vì họ cho như thế là xâm phạm đến quyền lợi dân nghèo.

Việc học của nước Anh
Chế độ đại học nước Anh, trước chủ trọng về mặt hâm da Ông phâm cách con người, thâ nôa mời nghiên cứu học vấn, khác với đại học nước

Đại. Vì đại học nước Đức chung một mục đích học vấn, không chém dân việc khác.

Nước Anh, ta tưởng tự do vẫn phải đại dân cát đậm, song ô trumberg đại học lại dùng châp nghiệp can thiệp, bao nhiêu họ sinh dân tu đường dưới châp độ « ký túc ». Phêm học sinh ở nhà ký túc xá, bắt ký sang hèn giàu nghèo, dù có 2 phòng: một là phòng nob, hai là phòng sách và ống tiếp. Khi bùa da tôi, học sinh với thê giời hội kiến trong một phòng; còn bùa da mai và bùa da trưa thì mời anh em bạn vào trong phòng ống tiếp cùng da và cùng trò chuyện, đó là lập tên cái lối ngày sau ra đời làm việc và tiếp người.

Bìn học khóa thi sự nghiệp thê giời giảng dạy, giáo sư thường qua hỏi các đại học sinh về mục đích lượng lai, như nói muôn lần thê thắc, sau nghiên cứu phái thiết địa vị học tập 3 năm mới tối nghiệp; ngoài ra, muôn làm nhà chính trị, pháp luật, văn học, công nghệ, triết học đều chán bị từ lúc ở nhà trường, kẽ tối nghiệp ra đời là thực hành được ngay. Bởi vậy nên phần đông quôc dân đều có tu cách gọi là tu cách thân sỉ, chính là nhỏ châp độ đặc hâm trung lò trường học mà ra.

Người Anh có cái qui luật nghiêm chỉnh, có tinh chất kiêu nhẫn, vẫn nhớ sự giáo dục quan cảm, nhất là ở thời kỳ trung học. Trong thời kỳ trung học, học sinh lo trau dồi phâm cách và học vấn, mà thê giời toàn là người đức cao vọng trọng đê làm khuôn kieu và gương tốt cho học trò. Học sinh ngay thường un hâm trong cái lò đúc dâng đồng ấy, chính bọn họ học sinh cũng quan cảm mà tinh túi ngâm ngầm, không chỉ ôm sách tới trường mà diễn cho bết giờ mà gọi là học, đến khi ra trường thi xem thử và bạn như người đê đồng, như lối học « thử trò mua bán chât ».

Kè qua mây cái đặc tánh của người Anh, thấy từ cách quôc dân vdn minh khác với dân tộc khen là thế nào.

X. thuật

Kỳ Hội đồng Dân-biểu Trung-kỳ năm nay

(Tiếp theo trang 1)

3) Thống nhất tiền tệ. Đặc và cho làm hành ở Trung kỳ đồng tiền một phần sáu đồng xu (1/6 de sou). Bỏ các thứ tiền cũ, để tiện việc buôn bán, và giá đồng bạc nhất định.

Kinh tế

1) Chia chính ngõ nông (đảo nông giang, đập đê, đập đập, phô thông cách chong giông, trừ sâu v.v.) Lắp nhiều hố tưới và nông nghiệp để tránh nạn đầu cơ.

2) Lựa giống trại bò và thi hành phương pháp bảo hộ súc vật.

3) Sửa đổi điều lệ Nông phố ngân hàng để tạo cho dân nghèo. Trả mỗi lít cho vay nặng lãi.

4) Bỏ các chế độ đặc quyền.

5) Sửa đổi chế độ thuế lái, thuế lão.

6) Thống nhất sự do lường.

IX Aết

1, Bỏ chế độ bùn xù trong sự bùn dụng, bằng cấp như nhau, lương bông phải như nhau.

2) Chống nạn vô học, tự do mở trường m, và mở phòng đọc báo sách.

3) Trong ban tiền học, bỏ lớp nhỏ để nhốt niên. Dạy thêm chép Pháp ở lớp dự bị.

4) Giảm học phí ở các trường Cao đẳng tiền học và Trung học. Bỏ lệ nạp tiền thi.

5) Bỏ bão tư lệnh.

6) Tái hành động luật xã hội ở các sở mỏ và các nhà máy, các dồn điện; bỏ chèo ban hòn khai cho thợ được phải dài biến dự vào.

7) Bán chế độ sở thợ mới ban hành.

Sách tàng

Ông Thủ-Lử vừa cho xuất bản quyển tiểu thuyết « Lé Phong phóng tên », có gởi tặng bốn báo 1 quyển.

Sách kinh: dày 157 trang, giá bén 0\$28.

Bản báo có lời cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng đặc giá.

T. D.

8) Định lại tiền công tối thiểu cho thợ thuyền thành phố và thôn quê.

9) Lấy tiền xô số Đồng pháp để cho vào quỹ cứu tú, không bắt dân đóng tiền nô u trước.

10) Chống sự tăng giá sinh hoạt.

11) Lắp một ban hòi đồng kiêm sáu để trả nạn đầu cơ.

Buổi hoi công khai đầu tiên

Sớm ngày 6, buổi đồng họp buổi công khai. Các ông dân biểu đến đông đủ. Bên chính phủ có quan Thượng thư bộ Lại, đại diện Nam triều, quan Cố vấn bộ Lại, đại diện Chính phủ Bảo hộ, và quan chánh phòng Khoa Lai, Khâm, đại diện quan Chánh Tài chính-Trung-kỳ.

Bắt đầu ông Phan-Thanh đứng lên nói:

— Trước khi làm việc, chúng tôi xin chất vấn quan Đại diện Nam triều một việc: chúng tôi thấy trong cuộc bầu cử dân biểu vừa rồi có nhiều dấu sai hàn với Dự số 45.

Quan Thượng Lại — Đầu ấy ra ngoài chương trình nghị sự buổi họp này, nên tôi không trả lời.

Ông Ngô-Bộ — Viện Dân biểu chúng tôi có nhiều dấu cầu phải hỏi Chính phủ, mà trong chương trình nghị sự không định ngày giờ để cho chúng tôi hỏi ? Vậy xin định là riêng buổi sáng ngày mai về việc đó.

Nhiều ông Nghị tán thành lời ông Bộ.

Quan Thượng Lại — Chiều mai, hãy giờ Viện hãy theo chương trình nghị sự mà xét việc già bách phân phu nạp vào thuế định Annam đã.

Xét việc già bách phân phu nạp vào thuế định người Nam

Ông Lê-viết-Lai — Viện chúng tôi đã làm phao yên cầu về khoản bách phân phu nạp, nhưng chính phủ chẳng đỗ ý đến chất nào hết.

Năm nay tôi xin Viện xin cho được quyền quyết rabi thi lối nói của chúng ta mới là có giá trị. Việc gì toàn Viện quyết nghị, thi chính phủ phải thi hành. Việc gì Viện không thi hành thì chính phủ không được thi hành. Và xin quyết rabi bằng cách dân phiếu.

Ông Hoằng-đắc-Trạch — Xin hỏi toàn Viện có tán thành ý kiến ông Lời không ?

Toàn Viện tán thành.

Ông Võ-dinh-Thắng — Chúng tôi đều dậy lòng công của chúng tôi, lại tôn tiền của dân. Nếu mỗi khi chúng tôi bàn một việc gì, chính phủ chỉ nghe bằng tai, rồi tự tiện làm theo ý chính phủ, như thế là Viện chúng ta hóa ra vô ích mất.

Vậy phải xin cho kỳ được quyền quyết nghị. Nếu chính phủ xét những vấn đề gì không thể làm theo ý Viện chúng tôi được, thì xin hãy đừng để ra khỏi ý kiến chúng tôi làm gì, cho chúng tôi khỏi phải

mang tiếng là dối dân, mà chính phủ cũng không mang tiếng là không chân thành.

Quan Chánh phòng nha Tòa Khâm — Ông Thắng làm, những điều thỉnh cầu của quý Viện, chính phủ lưu tâm luôn luôn. Nhưng ngàn sách eo hẹp quá, chưa có thể làm theo được đó thôi. Tay nhiên, về bách phân phu nạp trước kia 20%, hiện nay có thể bắt đì, có thể giảm bớt.

Ông Võ-dinh-Dung — Đây là rabi bách phân phu nạp thuế điện chờ không nói rõ thuế định; về số định tăng lén, thì có nhiên là phải giảm bách phân phu nạp.

Ông Lê-viết-Lai — Năm trước chính phủ có đưa đến năm 1938 15 bồ bách phân phu nạp. Nhưng năm nay thấy trong dạng bùa đưa cho Viện chúng tôi xét còn y nguyên. Thế là lời thỉnh cầu của chúng tôi như nước chảy lá mòn.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Về việc chờ tù phạm Đông dương sang Guyane

**CHÁNH PHÙ ĐÔNG-DƯƠNG
PHẢI BỎ THƯỞNG CHO
CÔNG TY HÀNG HẢI Ở NAN-
TES TRÊN 1 TRIỆU QUAN**

Tuần 4 Tháng bắc Tân năm, tòa án Cai trị Hanoi hôm 3 November đã đưa ra quyết định cho hàng hải Nantes đến Pháp (Cie Maritime de Navigation) kiêm chính phủ Đông dương và việc chờ tù phạm Đông dương sang Guyane (thuộc địa Pháp & Nam Mỹ; không đóng số giao kèo).

Ngày năm 1931, công ty có ký với viên Giám đốc Thuốc lá cho they một chính phủ Đông dương ở Pháp, dù đang tàu « Martinique » chờ tù phạm Đông dương sang Guyane 2 chuyến 1.400 người (mỗi chuyến 700). Nhưng sau đó, số tù chỉ có 633 người, chờ được non 1 chuyến rồi thôi. Công ty đã nhận 945.000 quan, và nói sẽ bù bù thường số thiếu theo giao kèo. Họ đòi :

— 115 th'đi: hai và 162 người là không

trực chờ, 700 — 833, mỗi người 3.600 quan tức 555.000 quan.

Số bù thường và chuyển chờ thế bài

Tòa là mà không có, là 1.022.700.

Năm 1931, quan Tòa quyết bắc son. May mắn ra tòa án Cai trị xin bỏ ngay định quan. Tòa quyết năm 1933 mà bù thường cho họ.

Tòa hợp từ chính phủ Đông dương phải bù thường cho stag ty kia:

1) 243.000 quan và chuyển chờ thế

nhất của chiếc tàu « Martinique » từ Saigon đến Guyane vào hồi Mai, Jahr 1931.

2) 704.048 quan và chuyển chờ thế bài

để bù cho Chính phủ lại phải trả tiền lời

kế từ 17 Juillet 1932.

Tin lảng bao

• THỦ THẾ •, tuần báo ra ngày thứ bảy ở Hanoi, vừa tục bắc ngày 30 Octobre, do ông Trần-dinh-Tri chủ trương.

Gia mỗi số 2 xu, mỗi năm 1\$00, 6 tháng 0\$55. 3 tháng 0\$30. Tòa soạn ở số 40, rue des Cuiras Hanoi.

Bản báo có lời giới thiệu chung độc giả.

T. D.

LÀO = TƯ' ĐÒ'I NAY

Người ta sống ở đời cũng lý như loài thảo - mộc.

Thảo - mộc thiêu nước thảo - mộc khô, người nồng đau ôm còn trong gi sống lâu.

Muốn trong mình mạnh mẽ, sống lâu thêm tuổi; hãy dùng ngay thuốc rượu bù.

TRƯỜNG SANH DƯỢC TỬU: SỐ 54

Thuốc rượu bù này tinh chất hòa bình, đại bồ khí huyết, kiện tỳ dưỡng vị.

Chú trị: Sí nồng công thương, hao tốn tinh thần, khí huyết luồng suy, bần thần mệt nhọc, tay chân nhức mỏi. Người tuổi cao tác lớn, ẩm dương khuy lớn, ít ăn ít ngủ. Đầu bà kinh nguyệt không đều, đau bụng nhức đầu. Người trung niên, thiều niên lao tâm lao lực, từa sắc quá đà, hao kém tinh thần, hình vóc tiêu tay, trường phục thuốc rượu này các bệnh đều hết. Tinh thần sáng suốt.

Người không bệnh dùng thuốc rượu này trở nên mạnh mẽ. Tinh thần tráng kiện.

PHONG THẬP DƯỢC TỬU: SỐ 53

Thuốc rượu như mồi tê bạt xịt

Thuốc rượu này chủ trị các chứng phong thấp, thử thấp. Nhức mỏi tê bạt xịt, tê bạt nửa mình, hoặc béo tả bên hông béo thân bất toé), tay chân bạt, hình khô nhục thoát dầu gối lớn ống chân nhô lục gọi. Hết tất phong - hay « đau đầu voi », nhức mỏi trong gân cốt (bệnh bồ lịch huyết phong, tê bạt chàng mìn, tète lện hận bạt, sảng hận bạt huyết dùng thuốc này đuổi phong trả thấp bồ sức lực. Tóm tắt lại thuốc rượu này trị 30 chứng phong rãnh nghiêm trọng.

— Giá chai litre 1\$50. Chai lớn 1\$00. Chai nhỏ 0\$50. Khắp các tiệm đại lý đều có bán :

NHA THUOC VÔ-VĂN-VÂN THUDAUMOT

Chi cuộc : 87 Rue Paul Bert HUÉ — TOURANE — QUINHON — SAIGON — HANOI — HAIPHONG